

Bản án số: 33/2022/HS-ST

Ngày: 24/3/ 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Như Lữ.

2. Bà Nguyễn Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn T** (tên gọi khác: không); Sinh năm: 1988 tại huyện Đ, tỉnh B; Nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng – Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Lường Văn Đ (tên gọi khác: Lường Văn L, Lường Văn D) (đã chết) và bà Quàng Thị Đ (tên gọi khác: Lường Thị L), sinh năm: 1960; có vợ là Lò Thị N, sinh năm 1974 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: không, tiền sự: Ngày 27/12/2012 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ra Quyết định số 1244/QĐ-UBND đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn chấp hành là 24 tháng, đến năm 2014 chấp hành xong trở về địa phương, đến nay được coi là chưa bị áp dụng.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/12/2021 đến 31/12/2021; tạm giam từ ngày 01/01/2022 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa: Bà Lê Thị Thúy A – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/12/2021, Lường Văn T điều khiển xe máy từ nhà tại Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh B đến trung tâm điều trị Methadone thuộc tổ 05, thị trấn Đ, huyện B. Trong lúc đứng đợi uống thuốc, T nghe được hai người đàn ông nói chuyện và biết được ông Viên ở chợ trung tâm huyện Điện Biên Đông là người nghiện methamphetamine nên sau khi uống thuốc Methadone tại Trung tâm cai nghiện huyện Điện Biên Đông xong, Lường Văn T đã điều khiển xe máy đến quán nước nhà ông Viên. Qua trao đổi, T đã mua được 02 viên methamphetamine với giá 100.000đ, nhận methamphetamine T gói 02 viên methamphetamine vừa mua được bằng mảnh nilon màu xanh rồi cho vào găng tay bên trái và đeo vào tay, sau đó điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi T đi đến khu vực Đài tưởng niệm thuộc tổ 02, thị trấn Đ, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an thị trấn huyện Đ đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy.

Vật chứng thu giữ của Lường Văn T gồm: 02 viên Memphetamine, 02 chiếc găng tay màu đen và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC màu đen – xám – vàng, biển kiểm soát 27B1-511.55, đã qua sử dụng; số khung RLCUE1710G-Y120707, số máy E3T6E-179053 xe không có gương chiếu hậu bên phải, có gương chiếu hậu bên trái (*Kèm theo chìa khóa xe và đăng ký xe*).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng đối với vật chứng thu giữ của Lường Văn T: Số viên nén màu hồng có khối lượng là 0,17 gam, trích mẫu gửi giám định là 0,07 gam, vật chứng còn lại là 0,1 gam.

Tại bản kết luận định số 80/GĐ-PC09 ngày 30/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn T gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Điện Biên Đông đã xác minh, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC màu đen - xám - vàng, biển kiểm soát 27B1-511.55, đã qua sử dụng; số khung RLCUE1710G-Y120707, số máy E3T6E-179053 xe không có gương chiếu hậu bên phải, có gương chiếu hậu bên trái (*Kèm theo chìa khóa xe và đăng ký xe*) là phương tiện bị cáo Lường Văn T sử dụng vào việc phạm tội là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị N, sinh năm 1974, trú tại Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh B, chị không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, chị Lò Thị N đã làm đơn xin lại chiếc xe máy để phục vụ nhu cầu đi lại cho gia đình. Nên Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 20/01/2022 trả chiếc xe máy cho chị Lò Thị N.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKS-ĐBĐ ngày 03/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Lương Văn T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy* " theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lương Văn T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Về vật chứng vụ án; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 02 chiếc găng tay màu đen; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo không phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có lập luận bào chữa như sau: Người bào chữa nhất trí với phân tích và đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Người bào chữa lập luận thêm về các vấn đề sau: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, mức thấp nhất cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn mong HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lương Văn T thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình bị cáo khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/12/2021, tại quán nước nhà ông Viên thuộc Tổ 05, thị trấn Đ, huyện B, qua trao đổi đã mua được 02 viên Methamphetamine với giá 100.000đ. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo bị tổ công tác Công an thị trấn Đ, huyện Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 0,17 gam Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội; bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ tác hại của chất ma túy và sự nghiêm cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình vi phạm cho nên phải chịu trách nhiệm đối với hành vi mình đã thực hiện. Theo lời khai và chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được đã được xem xét công khai tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định bị cáo Lương Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c Khoản 1 Điều

249 BLHS như Cáo trạng đã truy tố. Điều luật quy định " 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*"

Như vậy, Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bồ đề bị cáo ông Lương Văn Đ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến Hạng Nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân của bị cáo thấy rằng, bản thân bị cáo sinh ra và lớn lên tại vùng sâu, vùng xa, ở nhà lao động, sản xuất cùng gia đình, không làm tròn trách nhiệm của người cha không làm gương cho con cái noi theo mà nghiện ma túy trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội, do bị rủ rê, lôi kéo, không thoát khỏi cám dỗ dẫn đến nghiện ma túy nên tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy như ngày hôm nay. Cho nên cần xử lý nghiêm bị cáo để làm bài học giáo dục răn đe, cảnh tỉnh chung.

[3]. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ phân tích về hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục để bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, nông nghiệp, gia đình thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn. Do vậy, khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ Đối với 0,17 gam Methamphetamine, trích gửi giám định 0,07 gam, còn lại 0,1 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Đối với 02 chiếc găng tay màu đen thu giữ của bị cáo Lương Văn T, bị cáo sử dụng vào việc cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý tịch thu và tiêu hủy, do đó cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT ra quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 20/01/2022 trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC màu đen - xám - vàng, biển kiểm soát 27B1-511.55, đã qua sử dụng; số khung RLCUE1710G-Y120707, số máy E3T6E-179053 xe không có gương chiếu hậu bên phải, có gương chiếu hậu bên trái (*Kèm theo chìa khóa xa và đăng ký xe*) cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lò Thị N, sinh năm 1974, trú tại Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh B.

[6]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông tên Viên, trú tại Tổ 05, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh B theo lời khai của bị cáo Lương Văn T là người đã bán ma túy cho bị cáo với giá 100.000 đồng cho bị cáo, cơ quan CSĐT đã điều tra, xác minh là Vũ Văn Viên, sinh năm 1949, trú tại Tổ 05, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh B. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập để lấy lời khai làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên Vũ Văn Viên không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT công an huyện Điện Biên Đông chưa đủ căn cứ để xác minh nên không đề cập xử lý, HĐXX chấp nhận.

[7]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Thái sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm d Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lường Văn T** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo **Lường Văn T** 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/12/2021.

2. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,1 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được gói niêm phong bằng phong bì Công văn của Công an huyện Điện Biên Đông, mặt trước có dòng chữ viết tay ghi "*Vật chứng vụ: Lường Văn T; sinh năm 1988; trú tại: bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh B. Bị công an thị trấn Đ, huyện Đ bắt quả tang ngày 23/12/2021, tại tổ 02, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh B về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng có khối lượng = 0,17 gam nghi ma túy tổng hợp. Trích mẫu gửi giám định = 0,007 gam. Vật chứng còn lại = 0,1 gam nghi ma túy tổng hợp*" và 02 chiếc găng tay màu đen không còn giá trị sử dụng.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 04/3/2022 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn T.

Án xử công khai, kết thúc cùng ngày, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/3/2022).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Thị Nhung

Quàng Văn Hòa

Lê Hồng Quang

